ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 483 /KH-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; Thông báo số 311/TB-VPCP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương và Thành phố; nhằm tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm cơ bản hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn Thành phố trước ngày 30 tháng 11 năm 2026 theo chỉ tiêu, phạm vi dữ liệu được cấp có thẩm quyền giao; trong đó làm rõ lộ trình chuẩn hóa, đối soát, làm sạch, đồng bộ dữ liệu đủ điều kiện, bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu có liên quan, phục vụ công tác quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử.

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 28511/SNNMT-VPĐK ngày 28 tháng 8 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an; Thông báo số 311/TB-VPCP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo có liên quan của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung rà soát, chuẩn hóa, đối soát, làm sạch, bổ sung, hoàn thiện và đồng bộ dữ liệu đất đai theo phạm vi, tiêu chí và tiến độ được Trung ương, Thành phố giao; bảo đảm đến ngày 30 tháng 11 năm 2026 cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đối với dữ liệu đủ điều kiện xử lý; phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất đã có dữ liệu trong cơ sở dữ liệu đất đai và đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đưa cơ sở dữ liệu đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả, phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai cho người dân, doanh nghiệp; tạo nền tảng kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; được quản lý, vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và đồng bộ theo quy định với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Rà soát, cập nhật đầy đủ các tiêu chí đối với thửa đất nhóm 1 theo hướng dẫn tại Công văn số 3492/QLĐĐ-TKKKTTĐĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý đất đai; khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có; bảo đảm dữ liệu sau khi được xây dựng, chuẩn hóa, hoàn thiện phải được cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu đất đai để quản lý, khai thác, sử dụng.

- Bảo đảm cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố được kết nối, đồng bộ, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; bảo đảm dữ liệu được quản lý tập trung, thống nhất, phục vụ hiệu quả việc khai thác, sử dụng trong hệ thống chính trị.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính về đất đai theo hướng khai thác, tái sử dụng tối đa thông tin, dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan; cắt giảm thành phần hồ sơ giấy, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được số hóa, kết nối, chia sẻ và có thể khai thác theo quy định.

- Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong toàn bộ quá trình xây dựng, hoàn thiện, quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai.

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện tập trung, quyết liệt, khoa học, đồng bộ, thực chất, hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm"; xác định cụ thể sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Phạm vi triển khai cao điểm

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2026 đến ngày 30 tháng 11 năm 2026.

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhiệm vụ trọng tâm:

(1) Rà soát, làm sạch, chuẩn hóa và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; bảo đảm đầy đủ 03 khối thông tin gồm dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

(2) Tổ chức số hóa, cập nhật, bổ sung và hoàn thiện dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu hoặc đã có nhưng thông tin chưa đầy đủ; thực hiện đăng ký đất đai, lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính; cập nhật thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thiết lập mã định danh duy nhất cho từng thửa đất theo quy định.

(3) Rà soát, đối chiếu, xác minh, chuẩn hóa thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thông qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan; kịp thời cập nhật, xử lý các trường hợp sai lệch, thiếu thông tin hoặc chưa đủ điều kiện kết luận.

(4) Thực hiện kết nối, đồng bộ, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

(5) Duy trì vận hành, cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu đất đai; rà soát, tái cấu trúc quy trình, khai thác và tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong quá trình quản lý, vận hành, kết nối, khai thác và chia sẻ dữ liệu.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc chung

- Tiếp tục triển khai, phát huy kết quả thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; tập trung nguồn lực, xác định cụ thể nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ và sản phẩm theo từng giai đoạn, phù hợp với hiện trạng, đặc thù cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố.

- Bảo đảm 100% hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên hệ thống dịch vụ công; kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số, số hóa, liên kết trên hệ thống và cập nhật đầy đủ vào cơ sở dữ liệu đất đai theo hướng dẫn tại Công văn số 3492/QLĐĐ-TKKKTTĐĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý đất đai, bảo đảm dữ liệu sau khi giải quyết thủ tục hành chính đạt tiêu chí thửa đất nhóm 1.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố đối với trường hợp hồ sơ thuộc thẩm quyền đã được giải quyết nhưng không được cập nhật hoặc cập nhật không đầy đủ, kịp thời vào cơ sở dữ liệu đất đai, làm phát sinh thửa đất nhóm 2, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng

thực hiện Kế hoạch. Các tổ chức, cá nhân có liên quan, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, được xem xét trách nhiệm theo quy định; kết quả thực hiện là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

2. Rà soát, thu thập, chuẩn hóa và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ dữ liệu đối với các thửa đất đạt tiêu chí nhóm 1 theo hướng dẫn tại Công văn số 3492/QLĐĐ-TKKKTTĐĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý đất đai; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký đất đai, lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính, bổ sung và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đối với các trường hợp chưa đầy đủ thông tin.

- Tập trung nguồn lực thực hiện số hóa, tạo lập, chuẩn hóa, bổ sung và hoàn thiện dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu hoặc đã có nhưng chưa đầy đủ thông tin theo tiêu chí thửa đất nhóm 1; rà soát, xác thực thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất. Việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu phải gắn với việc thiết lập mã định danh duy nhất cho từng thửa đất, bảo đảm quản lý thống nhất, không trùng lặp và đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Bảo đảm đến ngày 30 tháng 11 năm 2026 hoàn thành chuẩn hóa, đối soát, làm sạch và đồng bộ tối thiểu 80% dữ liệu đất đai đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố; phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất đã có dữ liệu trong cơ sở dữ liệu đất đai và đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an Thành phố (Phòng PC06) và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và nền tảng phần mềm

Rà soát, đánh giá tổng thể hiện trạng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, phần mềm và hệ thống thông tin đất đai đang vận hành; xác định nhu cầu và triển khai các giải pháp đầu tư, nâng cấp, thuê dịch vụ, hoàn thiện, duy trì hệ thống và đào tạo, bố trí nguồn nhân lực phù hợp, đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu và vận hành hệ thống ổn định, liên tục, thông suốt.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố, đơn vị phát triển phần mềm và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả:

- Xây dựng, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ quản lý, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định;

- Hoàn thiện phương án thuê hạ tầng, phần mềm phục vụ xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2026.

4. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, dùng chung

Tổ chức đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo mô hình tập trung, thống nhất, thường xuyên, liên tục; thực hiện kết nối, chia sẻ với Trung tâm dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

Từng bước mở rộng kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu với các cơ quan, lĩnh vực có liên quan như thuế, tài chính, tư pháp, xây dựng, quy hoạch, ngân hàng theo quy định; ưu tiên khai thác, tái sử dụng dữ liệu phục vụ trực tiếp việc giải quyết thủ tục hành chính, xác định nghĩa vụ tài chính, quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố, đơn vị phát triển phần mềm và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả:

- Dữ liệu đất đai của Thành phố được kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và được chia sẻ, khai thác theo quy định;

- Các thửa đất trong cơ sở dữ liệu đủ điều kiện được xác thực thông tin người sử dụng đất, thiết lập mã định danh thửa đất; dữ liệu, gói tin được ký số và đồng bộ theo quy định.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên.

5. Vận hành hệ thống, cung cấp dịch vụ công

Rà soát, tái cấu trúc quy trình nội bộ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai theo hướng khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa và dữ liệu có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia; cắt giảm thành phần hồ sơ giấy, hạn chế yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có và có thể khai thác theo quy định.

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến và mức độ thực hiện trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan.

Kết quả:

- Các quy trình nội bộ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai được rà soát, tái cấu trúc, bảo đảm khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến và mức độ thực hiện trực tuyến toàn trình đối với thủ tục hành chính về đất đai.

Thời hạn hoàn thành: Trong năm 2026.

6. Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin đất đai

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, đơn vị phát triển phần mềm và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin đất đai thuộc phạm vi quản lý; trong đó tập trung xây dựng phương án dự phòng, giám sát và kiểm soát truy cập, ghi nhật ký hệ thống, sao lưu dữ liệu, kiểm tra và đánh giá định kỳ; chủ động phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý kịp thời các nguy cơ, sự cố phát sinh.

Công an Thành phố phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; chủ động bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Công an Thành phố trong quá trình kết nối, khai thác, trao đổi dữ liệu.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an Thành phố, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, đơn vị phát triển phần mềm và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả: Hệ thống thông tin và dữ liệu đất đai được bảo đảm an ninh mạng, an toàn, bảo mật; hệ thống vận hành ổn định, liên tục, hạn chế tối đa nguy cơ mất, lộ, lọt dữ liệu hoặc gián đoạn hoạt động.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Thành phố

Chỉ đạo, điều phối chung việc triển khai Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; kịp thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm việc tổ chức thực hiện theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm".

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan chủ trì, đầu mối tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu Côn Đảo triển khai các nhiệm vụ được giao; kịp thời hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo đối với các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện Kế hoạch theo từng cơ quan, đơn vị, địa bàn; xác định cụ thể số lượng thửa đất cần xử lý, số lượng đã hoàn thành, tỷ lệ hoàn thành, chất lượng dữ liệu và các nhóm tồn tại, vướng mắc. Định kỳ đánh giá, phân loại kết quả thực hiện để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ, chấn chỉnh; đối với cơ quan, đơn vị, địa phương chậm tiến độ, không bảo đảm chất lượng dữ liệu hoặc không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền.

- Khẩn trương rà soát, tái cấu trúc, chuẩn hóa quy trình nội bộ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên cơ sở khai thác, tái sử dụng cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan; bảo đảm thực hiện đầy đủ các yêu cầu tại Chỉ thị số 05/CT-TTg và Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch; xác định cụ thể nội dung, hình thức, đối tượng tuyên truyền và kinh phí thực hiện. Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp, bổ sung thông tin, hồ sơ, tài liệu cần thiết phục vụ số hóa, chuẩn hóa, đối soát, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố và các đơn vị trực thuộc tập trung tối đa nguồn lực thực hiện cao điểm số hóa, chuẩn hóa, đối soát, làm sạch, bổ sung và hoàn thiện dữ liệu đất đai; cập nhật kịp thời dữ liệu đủ điều kiện vào cơ sở dữ liệu đất đai; bảo đảm đến ngày 30 tháng 11 năm 2026 hoàn thành chuẩn hóa, đối soát, làm sạch và đồng bộ tối thiểu 80% dữ liệu đất đai đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố; phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ thửa đất đã có dữ liệu trong cơ sở dữ liệu đất đai và đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Chủ trì kiểm tra, kiểm soát chất lượng dữ liệu trước khi cập nhật, kết nối, đồng bộ và đưa vào khai thác; bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, không trùng lặp, đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

- Định kỳ hằng tuần, trước 17 giờ 00 ngày thứ Sáu, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tiến độ, tỷ lệ hoàn thành, chất lượng dữ liệu, kết quả xử lý các nhóm thửa đất, khó khăn, vướng mắc và giải pháp bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ. Định kỳ ngày 01 và ngày 15 hằng tháng, tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường về tiến độ thực hiện theo quy định.

3. Công an Thành phố

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thống nhất phạm vi, danh sách, cấu trúc dữ liệu, phương thức giao nhận và tiến độ rà soát, xác minh thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; bảo đảm dữ liệu chuyển giao có đầy đủ thông tin cần thiết, được phân loại theo địa bàn, không trùng lặp để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng PC06 và Công an cấp xã tập trung rà soát, đối chiếu, xác minh thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các trường hợp do Sở Nông nghiệp và Môi trường chuyển giao theo Kế hoạch phối hợp số 13495/KH-SNNMT-CATP ngày 12 tháng 5 năm 2026. Kết quả xác minh phải xác định rõ trạng thái xử lý, thông tin, căn cứ xác minh và các trường hợp chưa đủ điều kiện kết luận; không thực hiện thay việc xác lập, cập nhật, chỉnh lý thông tin pháp lý, kỹ thuật của thửa đất thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý đất đai.

- Thực hiện giao nhận kết quả theo nguyên tắc "rà soát, xác minh đến đâu, chuyển kết quả đến đó"; thường xuyên đối chiếu số liệu báo cáo, danh sách chi tiết với dữ liệu đã tiếp nhận, xử lý và chuyển giao, bảo đảm thống nhất, không trùng lặp, không bỏ sót. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra và cập nhật kịp thời kết quả đủ điều kiện vào cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện của Công an cấp xã; kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh các trường hợp báo cáo chưa chính xác, số liệu chưa có căn cứ hoặc chậm chuyển giao kết quả; chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của ngành Công an; trường hợp vượt thẩm quyền, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin đất đai theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; chủ động bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của Công an Thành phố trong quá trình kết nối, khai thác và trao đổi dữ liệu.

4. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu Côn Đảo

- Thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã để tổ chức triển khai Kế hoạch trên địa bàn quản lý; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, cá nhân theo nguyên tắc "06 rõ", bảo đảm tiến độ, chất lượng và trách nhiệm trong thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu và lợi ích của việc hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trong năm 2026; tập trung làm rõ các lợi ích thiết thực đối với người dân, tổ chức, doanh nghiệp như cắt giảm thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Tuyên truyền, vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp tích cực phối hợp cung cấp, bổ sung hồ sơ, giấy tờ, thông tin cần thiết phục vụ công tác số hóa, chuẩn hóa, đối soát, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát toàn bộ hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến nay; khẩn trương cập nhật, bổ sung đầy đủ thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai, bảo đảm thửa đất đạt tiêu chí nhóm 1 theo hướng dẫn tại Công văn số 3492/QLĐĐ-TKKKTTĐĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý đất đai. Đồng thời, chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai theo địa bàn để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, ký trang sổ địa chính điện tử theo quy định. Hoàn thành trước ngày 15 tháng 9 năm 2026.

- Bảo đảm 100% hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên hệ thống dịch vụ công; kết quả giải quyết phải được ký số, số hóa, liên kết trên hệ thống và cập nhật đầy đủ vào cơ sở dữ liệu đất đai theo hướng dẫn tại Công văn số 3492/QLĐĐ-TKKKTTĐĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Cục Quản lý đất đai, bảo đảm dữ liệu sau khi giải quyết thủ tục hành chính đạt tiêu chí thửa đất nhóm 1.

- Trường hợp hồ sơ đã được giải quyết nhưng không được cập nhật hoặc cập nhật không đầy đủ, kịp thời vào cơ sở dữ liệu địa chính, làm phát sinh thửa đất nhóm 2, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng thực hiện Kế hoạch, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, gửi danh sách đến Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan để khẩn trương khắc phục; đồng thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ vào ngày 01 và ngày 15 hằng tháng để xem xét, chỉ đạo, chấn chỉnh hoặc xử lý theo thẩm quyền.

- Khẩn trương rà soát các thửa đất đã có thông tin trên bản đồ địa chính nhưng chưa có thông tin đăng ký, cấp Giấy chứng nhận trong cơ sở dữ liệu đất đai thuộc địa bàn quản lý theo hướng dẫn tại Công văn số 18299/SNNMT-VPĐK ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Hoàn thành việc rà soát trước ngày 30 tháng 9 năm 2026 và hoàn thành cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai trước ngày 30 tháng 10 năm 2026.

- Tổng hợp đầy đủ danh sách các thửa đất bắt buộc phải đo đạc, chỉnh lý, bổ sung; xác định rõ nguyên nhân, phạm vi và nội dung cần thực hiện đối với từng trường hợp. Việc đo đạc, chỉnh lý phải gắn với kê khai, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, lập, chỉnh lý hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo Thông tư số 19/2026/TT-BNMT ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Bộ

Nông nghiệp và Môi trường; gửi kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố. Hoàn thành trước ngày 30 tháng 10 năm 2026.

5. Sở Tài chính, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung tại Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm tiến độ và yêu cầu của Kế hoạch.

Trong đó:

Sở Tài chính: phối hợp tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách; hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

Sở Văn hóa và Thể thao: hướng dẫn, phối hợp tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, bảo đảm thông tin đầy đủ, thống nhất, dễ tiếp cận; hạn chế phát sinh cách hiểu không đầy đủ hoặc không đúng về quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình cung cấp, bổ sung, cập nhật thông tin phục vụ xây dựng, chuẩn hóa và làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai.

Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp hướng dẫn các nội dung liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, kết nối, chia sẻ dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố: phối hợp bảo đảm hạ tầng, nền tảng, kết nối, chia sẻ dữ liệu; hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành, đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ, khả năng cân đối ngân sách và đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

2. Chế độ hỗ trợ đối với lực lượng tham gia thực hiện Kế hoạch cao điểm hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chế độ hỗ trợ đối với lực lượng tham gia thực hiện các kế hoạch cao điểm xây dựng,

chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng điểm, ưu tiên triển khai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ nhiệm vụ được giao, phạm vi thực hiện và lực lượng do đơn vị trực tiếp huy động, quản lý, có trách nhiệm xác định cụ thể số lượng, đối tượng tham gia; lập dự toán kinh phí; tổ chức quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định; bảo đảm việc chi trả chế độ hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu Côn Đảo và các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, tập trung nguồn lực, nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ban Chỉ đạo Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an *(để báo cáo);*
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường *(để báo cáo);*
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Sở: NNMT, TC, VHTT, KHCN;
- Công an Thành phố;
- Trung tâm Chuyển đổi số TP;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- TT Phục vụ hành chính công Thành phố, cấp xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (ĐT/Tg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nguyên Dinh